

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2019/HS-ST

Ngày: 30 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ánh Hằng;

2. Ông Trương Văn Thảo.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Khang, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Văn Ch, sinh ngày 14-3-1999; nơi thường trú: tổ 14, ấp V, xã P, huyện A, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Th và bà Huỳnh Thị T;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22-5-2019 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Ông Trần Phước T – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang, có mặt.

Người chứng kiến: Ông Hồ Chí Tr; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 09-3-2019, lực lượng Công an thành phố Châu Đốc phối hợp Công an phường Vĩnh Nguơn, thành phố Châu Đốc trên đường tuần tra

đến khu vực tổ 03, khóm Vĩnh Chánh 3, phường Vĩnh Nguơn, thành phố Châu Đốc thì phát hiện, lập biên bản bắt quả tang Võ Văn Ch, thu giữ 01 túi nylon, hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá). Ch khai nhận là ma túy đá, mua của Nguyễn Thị Ngọc Ph, cất giấu để sử dụng.

Quá trình điều tra Võ Văn Ch khai nhận: Khoảng 8 giờ ngày 09-3-2019, bị cáo gọi điện thoại cho bạn tên Nhân điều khiển xe đến Bệnh viện đa khoa Khu vực tỉnh An Giang để chở bị cáo và Tr1 (bạn Ch) về nhà ở An Phú. Trong thời gian chờ đợi, bị cáo gọi điện thoại cho người phụ nữ tên Ph hỏi mua ma túy đá với giá 400.000 đồng. Khoảng 30 phút sau Nhân đến. Trên đường Nhân chở bị cáo và Tr1 về đến đoạn phường Vĩnh Nguơn, bị cáo kêu Nhân và Tr1 đứng bên ngoài đợi, bị cáo đi vào trong nhà chị Ph để mua ma túy. Khi vào nhà gặp chị Ph thì bị cáo giao số tiền 400.000 đồng và được chị Ph chỉ đến bàn gỗ phía trước bên trái nhà để lấy. Bị cáo lấy 01 túi nylon ma túy, bỏ vào bóp da, cất giấu trong túi quần sau bên phải rồi đi ra hướng đường lộ. Đi được khoảng 20m thì bị lực lượng công an kiểm tra và bắt quả tang. Bị cáo thừa nhận 01 túi ma túy bỏ trong bóp da, cất trong túi quần là ma túy đá.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nylon, hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá); 01 điện thoại di động, màu xanh da trời, model Ta – 1010, số Imei 357341089015074; 01 bóp da màu đen, đã qua sử dụng (đã chuyển cơ quan Thi hành án dân sự).

Kết luận giám định số 59/KLGT-PC09 (MT) ngày 19/3/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: Mẫu gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2685g (không phẩy hai sáu tám năm gam).

Ngày 09-5-2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Võ Văn Ch về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Cáo trạng số 69/CT-VKSCĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố Võ Văn Ch về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Người chứng kiến ông Hồ Chí Tr khai trong quá trình điều tra: Khoảng 09 giờ ngày 09/3/2019, ông có chứng kiến việc bị cáo bị lực lượng công an tuần tra kiểm tra và bắt quả tang bị cáo cất giữ trong người 01 túi nylon, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Bị cáo được lực lượng công an dẫn giải về trụ sở công an phường Vĩnh Nguơn lập biên bản và thu giữ vật chứng là 01 túi nylon, bên trong chứa tinh thể màu trắng nói trên. Tại đây, bị cáo khai nhận 01 túi nylon, bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá, bị cáo mua để sử dụng.

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Văn Ch về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo nội dung cáo trạng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc thành phần lao động nghèo, học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế.

Đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ và 01 ví da màu đen (không còn giá trị sử dụng); Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu xanh da trời do đây là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy.

Đối với Nguyễn Hoài Nh1 bỏ địa phương, người phụ nữ tên Tr1 không rõ địa chỉ cụ thể, Nguyễn Thị Ngọc Ph không thừa nhận mua bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc đã truy tố. Ngoài ra, bị cáo còn xác định, điện thoại di động bị thu giữ là điện thoại bị cáo dùng để liên hệ với Ph mua ma túy sử dụng, ví da dùng để ma túy sau khi mua của Ph. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về lo cho cha mẹ già.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Thống nhất quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh là truy tố bị cáo Ch về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; cha mẹ mất sức lao động; là lao động chính trong gia đình; gia đình thuộc hộ nghèo.

Đề nghị: áp dụng mức hình phạt thấp như quan điểm của Kiểm sát viên trình bày lời luận tội.

Căn cứ các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người chứng kiến ông Hồ Chí Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, ông Tr đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của ông Tr không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Tr.

Về nội dung:

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thừa nhận: Khoảng 09 giờ ngày 09-3-2019, tại khu vực tổ 03, khóm Vĩnh Chánh 3, phường Vĩnh Nguơn, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang, bị cáo cất giấu trong bóp da, màu đen, được bỏ trong túi quần sau, bên phải của mình 01 túi nylon bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi vấn ma túy đá). Bị cáo thừa nhận, số ma túy đá trên là do bị cáo mua để sử dụng.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người chứng kiến và Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Vĩnh Nguơn, thành phố Châu Đốc lập ngày 09-3-2019, Kết luận giám định số 59/KLGT-PC09 (MT) ngày 19/3/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh An Giang cùng những chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi cất giấu trái pháp luật chất ma túy với trọng lượng 0,2685 gam; bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo thuộc hộ nghèo được Ủy ban nhân dân xã Phú Hội, huyện An Phú cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo; là lao động chính nuôi cha mẹ mất sức lao động. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo thuộc hộ nghèo, xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) hộp niêm phong (vụ số 59/KLGT-PC 09 (MT) ngày 19/3/20419) bên ngoài có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng Kh, Ôn Văn Th, đây là vật cấm lưu hành. Xét, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) bóp da màu đen (đã qua sử dụng), đây là vật bị cáo dùng để cất giấu ma túy, không còn giá trị sử dụng. Xét, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màu xanh da trời Model: Ta – 1010, IMEI: 357341089015074 (đã qua sử dụng), được bị cáo xác định dùng để liên lạc mua ma túy sử dụng. Đây, là phương tiện dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Xét, tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Hoài Nh1 bỏ địa phương, người phụ nữ tên Tr1 không rõ địa chỉ cụ thể, Nguyễn Thị Ngọc Ph không thừa nhận mua bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra nên không đề cập xem xét trong vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo: Võ Văn Ch phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn Ch 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính từ ngày tạm giam (ngày 22-5-2019).

Căn cứ các Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) hộp niêm phong (vụ số: 59/KLGT-PC 09 (MT) ngày 19-3-2019) bên ngoài có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng Kh, Ôn Văn Th.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bốp da màu đen (đã qua sử dụng).

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại màu xanh da trời Model: Ta – 1010, IMEI: 357341089015074 (đã qua sử dụng)..

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 7 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Châu Đốc với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Châu Đốc).

Căn cứ các Điều 135, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Võ Văn Ch phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Ngọc

